



Thứ

, ngày tháng năm

Toán

ÔN TẬP:

BẢNG ĐƠN VỊ ĐO ĐỘ DÀI

Bài 1. Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

a) $148\text{m} =$ dm

$89\text{dam} =$ m

$531\text{dm} =$ cm

$76\text{hm} =$ dam

$92\text{cm} =$ mm

$247\text{km} =$ hm

b) $7000\text{m} =$ km

$630\text{cm} =$ dm

$8500\text{cm} =$ m

$67\,000\text{mm} =$ m

Bài 2. Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

a) $7\text{km } 47\text{m} =$ m

b) $462\text{dm} =$ m dm

$29\text{m } 34\text{cm} =$ cm

$1372\text{cm} =$ m cm

$1\text{cm } 3\text{mm} =$ mm

$4037\text{m} =$ km m

